

# PHIẾU HỌC TẬP

## Tìm hiểu tế bào nhân thực

### 1. Quan sát hình ảnh, tích vào câu trả lời tương ứng

| Thành phần         | Tế bào thực vật | Tế bào động vật |
|--------------------|-----------------|-----------------|
| Thành tế bào       |                 |                 |
| Lục lạp            |                 |                 |
| Nhân               |                 |                 |
| Ribosome           |                 |                 |
| Lysosome           |                 |                 |
| Khung xương tế bào |                 |                 |
| Nhân con           |                 |                 |
| Ti thể             |                 |                 |
| Lưới nội chất hạt  |                 |                 |
| Lưới nội chất trơn |                 |                 |
| Không bào          |                 |                 |
| Peroxisome         |                 |                 |
| Bộ máy Golgi       |                 |                 |
| Màng sinh chất     |                 |                 |
| Tế bào chất        |                 |                 |



TẾ BÀO THỰC VẬT



TẾ BÀO ĐỘNG VẬT

2. Sắp xếp các từ khoá bằng cách kéo thả sao cho phù hợp với nội dung trong bảng:

| Tiêu chí              | Tế bào nhân<br>sơ | Tế bào nhân<br>thực |
|-----------------------|-------------------|---------------------|
| Kích thước            |                   |                     |
| Mức độ<br>cấu tạo     |                   |                     |
| Nhân                  |                   |                     |
| Vật chất di<br>truyền |                   |                     |
| Hệ thống<br>nội màng  |                   |                     |
| Số lượng<br>bào quan  |                   |                     |

|                                                    |                                            |
|----------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| Đơn giản                                           | Lớn                                        |
| Chưa có nhân<br>hoàn chỉnh                         | (10 - 50µm)                                |
| Nhỏ<br>(1 – 5µm)                                   | Có                                         |
| Có nhân<br>hoàn chỉnh                              | Không có                                   |
| Có ít bào quan                                     | Phức tạp                                   |
| DNA dạng<br>vòng, không<br>liên kết với<br>protein | DNA dạng<br>thẳng, liên kết<br>với protein |
|                                                    | Có nhiều bào<br>quan                       |